TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày 22-6-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Mau và ông Nguyễn Trọng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thạch Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Hồ Xuân H (tên gọi khác: Tèo), sinh năm 1987, tại TP. Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 117/13 Hồ Văn Long, khu phố 3, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Xuân Ph và bà Phan Thị Đ; Tiền án: 02, Bản án số 18/2007/HSST ngày 06/02/2007 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp tài sản", ngày 29/12/2009 chấp hành xong hình phạt; Bản án số 248/2011/HSST ngày 05/8/2011 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội "Cướp tài sản", ngày 29/4/2017 chấp hành xong hình phạt; nhân thân: Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 27/10/2004 của Chủ tịch UBND quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi Trộm tài sản. Đã được xóa xử lý kỷ luật; bị bắt, tạm giữ ngày 05/02/2018, có mặt.

2. Đặng Ch (tên gọi khác: Vũ Beo), sinh năm 1989 tại TP. Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 373/172/19 Lý Thường Kiệt, phường 8, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng T và bà Nguyễn Thị Tuyết Nh; có vợ là Nguyễn Thị Ngọc D và 01 con; nhân thân: Bản án số 1591/2006/HSST ngày 21/11/2006 của của Tòa án nhân dân TP.Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", Bản án số 88/2010/HSST ngày 12/8/2010 của Tòa án nhân

dân quận 3, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", bị bắt, tạm giữ ngày 05/02/2018, có mặt.

3. Trần Văn N (Bé Năm), sinh năm 1988, tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp 3, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Trần Thị H; có vợ là Nguyễn Ngọc Như Q và 02 con; nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 2155/HSST ngày 04/9/2003 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại TP. Hồ Chí Minh, xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản, Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2011/HSST, ngày 12/01/2011 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, Bản án hình sự sơ thẩm số 137/2013/HSST, ngày 14/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh, xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ; bị bắt, tạm giữ ngày 05/02/2018, có mặt.

- *Bị hại*: Anh Doãn Hữu Th, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn 11a, xã Đắk Lao, huyện Đăk Mil, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/02/2018, Hồ Xuân H rủ Trần Văn N và Đặng Ch từ TP. Hồ Chí Minh đến địa bàn thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông để trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Trước khi đi H chuẩn bị 03 bộ vam làm công cụ để phá khóa xe.

Khoảng 03h00' ngày 04/02/2018, cả nhóm xuống xe tại khu vực cầu vượt QL 14, Tx. Gia Nghĩa rồi đi bộ theo đường 23/3 về hướng Tỉnh đội nhằm tìm kiếm ai để xe mô tô sơ hở thì trộm cắp. Khi cả nhóm đang chia nhau đi tìm xe trộm cắp tại tổ 1, phường Nghĩa Tân, Ch gọi điện thoại cho H, thì H nói *"Hai bạn đứng đợi mình một lát, mình đi kiếm cái xe để đi lại trước đã"*. Khi đến dãy phòng trọ bên phải đường Phạm Ngọc Thạch, H phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream II, BKS: 48F1 – 8998 của anh Doãn Hữu Th. Quan sát thấy phòng trọ đóng cửa, xung quanh không có người nên H đi vào dắt xe ra đường rồi rút dây điện ổ khóa và nổ máy điều khiển xe ra đường 23 tháng 3. Sau đó H đến gặp Ch và N, cả ba điều khiển xe đi trên các tuyến đường để tìm kiếm xe mô tô của người dân để trộm cắp nhưng không được. Đến khoảng 9h00' cùng ngày, cả nhóm đi đến cầu vượt QL14 thuê xe taxi của anh Nguyễn Xuân H với giá 2.500.000đ chở cả nhóm và xe mô tô trộm cắp về Tp. Hồ Chí Minh để tiêu thụ. Khi đi đến địa phận xã Đăk Ru, huyện Đăk R'lấp, Đăk Nông thì bị lực lượng CSGT Công an tỉnh Đăk Nông phát hiện, giữ người cùng tang vật.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: 01 xe mô tô BKS: 48F1 – 8998; 03 thanh lục giác, 01 cờ lê 8, 01 thanh kim loại hình chữ T, 01 khóa kim loại hình chữ L, 01 cục từ bằng kim loại, màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 05/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Gia Nghĩa kết luận, giá trị chiếc xe mô tô BKS 48F1 – 8998 là 8.140.000đ.

Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 22/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Hồ Xuân H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Đặng Chiến và Trần Văn N về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng pháp luật.

Kết quả tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Đặng Ch và Trần Văn N mỗi bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Xuân H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Xử lý vật chứng: Đề nghị chấp nhận ngày 08/02/2018 Cơ quan CSĐT Công an Tx.Gia Nghĩa ra Quyết định xử lý vật chứng số 415, trả lại chiếc xe mô tô BKS 48F1 – 8998 cho anh Doãn Hữu Th là chủ sở hữu hợp pháp; tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động; tịch thu tiêu hủy 03 thanh lục giác, 01 cờ lê 8, 01 thanh kim loại hình chữ T, 01 khóa kim loại hình chữ L, 01 cục từ.

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 03h00' ngày 04/02/2018 các bị cáo Hồ Xuân H, Đặng Ch và Trần Văn N đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô của anh Doãn Hữu Th có giá trị là 8.140.000đ. Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi mà cố tình phạm tội; vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Đặng Ch và bị cáo Trần Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hồ Xuân H khi thực hiện hành vi phạm tội có 02 tiền án về tội chiếm đoạt nên thuộc trường hợp phạm tội "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm.”

[2] Các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, đều là người thực hành. Tuy nhiên mức độ tham gia của các bị cáo là khác nhau. Bị cáo H là người khởi xướng, rủ rê Ch và N tham gia tội phạm, đồng thời là người chuẩn bị công cụ phạm tội, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần xử phạt bị cáo Hùng mức hình phạt cao hơn bị cáo Ch và N.

[4] Xét ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự tuyên bố các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về việc bồi thường thiệt hại: Sau khi nhận lại tài sản, bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về việc xử lý vật chứng: Ngày 08/02/2018 Cơ quan CSĐT Công an Tx. Gia Nghĩa ra Quyết định xử lý vật chứng số 415, trả lại chiếc xe mô tô BKS 48F1 – 8998 cho chủ sở hữu hợp pháp anh Doãn Hữu Th là đúng quy định.

- Đối với 02 điện thoại di động các bị cáo dùng để liên lạc khi thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 03 thanh lục giác, 01 cờ lê 8, 01 thanh kim loại hình chữ T, 01 khóa kim loại hình chữ L, 01 cục từ, *(Có đặc điểm trong biên bản thu giữ vật chứng),* xét thấy không có giá trị cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Ch, bị cáo Trần Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”,

Xử phạt bị cáo Đặng Ch và bị cáo Trần Văn N mỗi bị cáo 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ 05/02/2018.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Hồ Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”,

Xử phạt bị cáo Hồ Xuân H 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ 05/02/2018.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận ngày 08/02/2018 Cơ quan CSĐT Công an Tx. Gia Nghĩa ra Quyết định xử lý vật chứng số 415, trả lại chiếc xe mô tô BKS 48F1 – 8998 cho anh Doãn Hữu Th.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động.

Tịch thu, tiêu hủy 03 thanh lục giác, 01 cờ lê 8, 01 thanh kim loại hình chữ T, 01 khóa kim loại hình chữ L, 01 cục từ.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa và Công an thị xã Gia Nghĩa)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/216/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đặng Ch, Trần Văn N, Hồ Xuân H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết Bản án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm số phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký